TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 500/2018/QĐST-HNGĐ	*TH, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 652/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Tiểu L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ X, phường T, thành phố TH, TH.

Bị đơn: Anh Vũ Văn V, sinh năm 1982

Địa chỉ:Tổ Y, phường Q, thành phố TH,TH

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Tiểu L và anh Vũ Văn V.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Tiểu L và anh Vũ Văn V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vũ Tiến D, sinh ngày 10/7/2014 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị Lương Tiểu L có quyền đi lại trông nom, chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lương Tiểu L do anh V không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Lương Tiểu L tự nguyện nhận nộp150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả chị Lương Tiểu L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006770 ngày 30/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND P.T;
-UBND P Q;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận